

Uông Bí, ngày 27 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
*V/v: yêu cầu tuyên bố một người là đã chết*

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH**

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Vũ Huy Hùng.

*Thư ký phiên họp:* Bà Ngô Thị Mây - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên họp:* Ông Nguyễn Minh Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 02/2024/TLST-DS ngày 29 tháng 03 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2024/QĐST-DS ngày 20 tháng 8 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1959; địa chỉ: tổ D, khu A, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Đình P, sinh năm 1953; nơi cư trú cuối cùng: tổ D, khu A, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

2. Anh Phạm Đình Đ, sinh năm: 1980; địa chỉ: tổ D, khu A, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

3. Chị Phạm Thị N, sinh năm: 1982; địa chỉ: tổ B, khu E, phường B, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt có đơn xin vắng mặt.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai và tại phiên họp bà Nguyễn Thị M trình bày: bà M và ông Phạm Đình P kết hôn với nhau vào năm 1979 và sinh được 02 người con là Phạm Đình Đ và Phạm Thị N. Sau khi kết hôn, đến tháng 09/1982 ông Phạm Đình P bỏ đi mất tích, không thông báo với ai

nên không ai biết ông P đi đâu, làm gì. Trước khi ông P bỏ đi thì ông P chung sống cùng bà M và các con tại tổ D, khu A, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Ngày 09/4/2013, Toà án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã ban hành Quyết định giải quyết việc dân sự số: 01/2013/QĐ-TA tuyên bố ông Phạm Đình P mất tích. Từ khi Toà án tuyên bố ông P mất tích đến nay, bà M và gia đình vẫn tiếp tục tìm kiếm nhiều nơi nhưng vẫn không có tin tức ông P còn sống hay đã chết. Nay bà M đề nghị Toà án nhân dân thành phố Uông Bí tuyên bố ông Phạm Đình P đã chết và giải quyết hậu quả pháp lý của việc tuyên bố ông P đã chết theo quy định của pháp luật.

Tại các Bản tự khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Đình Đ, Phạm Thị N đều trình bày: anh Đ và chị N là con đẻ của ông Phạm Đình P. Ông P bỏ nhà đi từ khi anh Đ, chị N còn rất nhỏ, từ khi anh Đ và chị N biết nhận thức thì ông P không còn chung sống với gia đình anh chị nữa. Đến nay vẫn không có tin tức gì xác thực là ông P còn sống. Nay bà M đề nghị Toà án tuyên bố ông Phạm Đình P đã chết thì anh chị có quan điểm đồng ý với yêu cầu của bà M. Tại phiên họp, chị N vắng mặt có đơn đề nghị vắng mặt, anh Đ giữ nguyên quan điểm như đã trình bày tại bản tự khai.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự như sau: Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự, đề nghị Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị M, tuyên bố ông Phạm Đình P là đã chết.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Toà án nhân dân thành phố Uông Bí nhận định:

[1] Về thẩm quyền: bà Nguyễn Thị M yêu cầu tuyên bố ông Phạm Đình P, sinh năm: 1953; nơi cư trú cuối cùng: tổ D, khu A, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh là đã chết. Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự: việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

[2] Về quyền yêu cầu: Bà Nguyễn Thị M và ông Phạm Đình P kết hôn năm 1979, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, vì vậy bà Nguyễn Thị M có quyền làm đơn yêu cầu Toà án tuyên bố ông P đã chết, phù hợp với quy định tại Điều 391 Bộ luật tố tụng dân sự.



[3] Về nội dung: Ngày 09/4/2013, Toà án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã ban hành Quyết định giải quyết việc dân sự số: 01/2013/QĐ-TA tuyên bố ông **Phạm Đình P** mất tích và Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 25/4/2013, đến nay đã nhiều hơn 03 năm kể từ ngày 25/4/2013 vẫn không có tin tức xác thực là ông **P** còn sống.

Toà án nhân dân thành phố Uông Bí đã tiến hành thụ lý đơn yêu cầu của bà **Nguyễn Thị M** và ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số: 02/2024/QĐ-TA ngày 29/3/2024, Thông báo này đã được đăng trên trang Cổng thông tin điện tử của **Trung tâm truyền thông tỉnh Q** từ ngày 12/4/2024 đến ngày 23/4/2024; đăng trên **B** vào các ngày 16, 17, 18/4/2024; đăng trên Cổng thông tin điện tử của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh từ ngày 17/4/2024; phát trên kênh VOV2 ngày 17, 18, 19/4/2024 của **Trung tâm Q (V)**. Hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng thông tin tìm kiếm đầu tiên (17/4/2024) vẫn không có thông tin gì về ông **P**.

Tại Biên bản xác minh ngày 20/8/2024, trưởng **khu A phường Q** (có xác nhận của **Ủy ban nhân dân phường Q**) cung cấp thông tin: Ông **Phạm Đình P** là chồng của bà **Nguyễn Thị M**. Bà **M** và ông **P** có 02 con chung là **Phạm Đình Đ** và **Phạm Thị N**. Năm 1982, ông **Phạm Đình P** bỏ đi khỏi địa phương, không ai biết ông **P** đi đâu, đi làm gì, hiện còn sống hay đã chết. Trước khi đi ông **P** có nơi cư trú cuối cùng tại: **tổ D, khu A, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh**. Ngày 09/4/2013, Toà án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã ban hành Quyết định giải quyết việc dân sự số: 01/2013/QĐ-TA tuyên bố ông **Phạm Đình P** mất tích. Từ đó đến nay vẫn chưa có tin tức gì về việc ông **P** ở đâu, còn sống hay đã chết, địa phương không nắm được bất cứ thông tin gì của ông **P**.

Do vậy, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự, cần chấp nhận yêu cầu của bà **M** về việc yêu cầu Toà án tuyên bố ông **Phạm Đình P** đã chết.

[4] Xác định ngày chết của ông **Phạm Đình P**: Quyết định giải quyết việc dân sự số: 01/2013/QĐ-TA ngày 09/4/2013 của Toà án nhân dân thành phố Uông Bí có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 25/4/2013. Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 71 Bộ luật dân sự, ngày chết của ông **Phạm Đình P** được xác định là ngày 25/4/2016.

[5] Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố ông **Phạm Đình P** là đã chết: căn cứ Điều 72 của Bộ luật dân sự thì khi quyết định của Toà án tuyên bố ông **Phạm Đình P** đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông **P** được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ về tài sản của ông **P** được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông **P** được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[6] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị M là người cao tuổi theo Luật người cao tuổi. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: bà M được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật dân sự; khoản 4 Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 370, 371, Điều 372, Điều 391 và Điều 393 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị M.

Tuyên bố: ông Phạm Đình P, sinh năm 1953; nơi cư trú cuối cùng: tổ D, khu A, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh là đã chết.

Ngày chết của ông P được xác định là ngày 25/4/2016.

2. Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố ông Phạm Đình P là đã chết:

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông Phạm Đình P là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông P được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của ông Phạm Đình P được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông P được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: bà Nguyễn Thị M được miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. Uông Bí;
- CCTHADS TP. Uông Bí;
- Các đương sự;
- UBND phường Quang Trung;
- Lưu HS, VP.

Vũ Huy Hùng